**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I LỚP 8:**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  | |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Truyện | 5 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 |  | 60 | |
| **2** | **Viết** | - Bài văn tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 | |
| **Tổng số câu** | | | 5 | 1\* | 3 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 11 | |
| **Tổng điểm** | | | 2,5 | 0.5 | 1.5 | 2.0 | 0 | 2.5 | 0 | 1.0 | 10 | |
| **Tỉ lệ %** | | | 30% | | 35% | | 25% | | 10% | | 100 | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | | | | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận Dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| 1 | **ĐỌC HIỂU** | **Truyện** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được phương thức biểu đạt trong truyện.  - Nhận diện được nhân vật, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian, nội dung  - Xác định được câu ghép  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.  - Phân tích, lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  - Trình bày được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện.  **Vận dụng:**  - Thể hiện được thái độ đồng tình / không đồng tình / đồng tình một phần với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.  - Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống giúp bản thân hiểu thêm về sự việc trong văn bản. | 5TN | | 3TN  1TL | | 1 TL | |  | |
| **2.** | **VIẾT** | **Viết** bài văn tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm | Viết được bài văn tự sự có sử dụng yếu tố miêu tả và biểu cảm |  | |  | |  | |  | |
| **Tổng** | |  | | | **5 TN** | | **3 TN**  **1 TL** | | **1**  **TL** | | **1 TL\*** | |
| **Tỉ lệ %** | |  | | | **30%** | | **35%** | | **25%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | |  | | | **65%** | | | | **35%** | | | |

\* Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 8**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau rồi thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**NGƯỜI CHẠY CUỐI CÙNG**

Cuộc đua ma ra tông hàng năm ở thành phố tôi thường diễn ra vào mùa hè. Nhiệm vụ của tôi là ngồi trong xe cứu thương, theo sau các vận động viên, phòng khi có ai đó cần được chăm sóc y tế. Anh tài xế và tôi ngồi trong xe, phía sau hàng trăm con người, chờ tiếng súng lệnh vang lên.

Khi đoàn người tăng tốc, nhóm chạy đầu tiên vượt lên trước. Chính lúc đó hình ảnh một người phụ nữ đập vào mắt tôi. Tôi biết mình vừa nhận diện được “người chạy cuối cùng”. Bàn chân chị ấy cứ chụm vào mà đầu gối cứ đưa ra. Đôi chân tật nguyền của chị tưởng chừng như không thể nào bước đi được, chứ đừng nói là chạy.

Nhìn chị chật vật đặt bàn chân này lên trước bàn chân kia mà lòng tôi tự dưng thở giùm cho chị, rồi reo hò cổ động cho chị tiến lên. Tôi nửa muốn cho chị dừng lại nửa cầu mong chị tiếp tục. Người phụ nữ vẫn kiên trì tiến tới, quả quyết vượt qua những mét đường cuối cùng.

Vạch đích hiện ra, tiếng người la ó ầm ĩ hai bên đường. Chị chầm chậm tiến tới, băng qua, giật đứt hai đầu sợi dây cho nó bay phấp phới sau lưng tựa như đôi cánh.

Kể từ hôm đó, mỗi khi gặp phải tình huống quá khó khăn tưởng như không thể làm được, tôi lại nghĩ đến “người chạy cuối cùng”. Liền sau đó mọi việc trở nên nhẹ nhàng đối với tôi.

(Theo John Ruskin)

**1. Lựa chọn đáp án đúng cho các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản?

A. Miêu tả

B. Tự sự

C. Biểu cảm

D. Nghị luận

**Câu 2.** Cuộc thi chạy hàng năm ở thành phố tác giả thường tổ chức vào mùa nào?

A. Mùa xuân

B. Mùa hè

C. Mùa thu

D. Mùa đông

**Câu 3:** Nhiệm vụ của nhân vật “tôi” trong bài là:

A. Đi thi chạy.

B. Đi diễu hành.

C. Đi cổ vũ.

D. Chăm sóc y tế cho vận động viên.

**Câu 4**: “Người chạy cuối cùng” trong cuộc đua có đặc điểm gì?

A. Là một em bé.

B. Là một cụ già.

C. Là một người phụ nữ có đôi chân tật nguyền.

D. Là một người đàn ông mập mạp.

**Câu 5:** Dấu ngoặc kép trong câu văn sau có công dụng gì: *Kể từ hôm đó, mỗi khi gặp phải tình huống quá khó khăn tưởng như không thể làm được, tôi lại nghĩ đến “người chạy cuối cùng”.*

A.  Đánh dấu từ ngữ,câu, đoạn dẫn trực tiếp.

B. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt

C. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa hàm ý mỉa mai.

D. Đánh dấu tên các tác phẩm, tờ báo, tập san… dẫn trong câu văn.

**Câu 6:** Khoanh vào chữ cái trước từ đồng nghĩa với từ “kiên trì”?

A. nhẫn nại

B. chán nản

C. dũng cảm

D. hậu đậu

**Câu 7:**  Đoạn văn sau có mấy câu ghép:

*Vạch đích hiện ra, tiếng người la ó ầm ĩ hai bên đường. Chị chầm chậm tiến tới, băng qua, giật đứt hai đầu sợi dây cho nó bay phấp phới sau lưng tựa như đôi cánh.*

A. 1 câu

B. 2 câu

C. 3 câu

D. 4 câu

**Câu 8:** Nội dung chính của văn bản là:

A.Ca ngợi người phụ nữ đã vượt qua được khó khăn, vất vả giành chiến thắng trong cuộc thi.

B.Ca ngợi người phụ nữ có đôi chân tật nguyền có nghị lực và ý chí  đã giành chiến thắng trong cuộc thi chạy.

C. Ca ngợi tinh thần chịu thương, chịu khó của người phụ nữ.

D.Ca ngợi sự khéo léo của người phụ nữ.

**2. Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu sau:**

**Câu 9:** Mỗi khi gặp phải tình huống quá khó khăn tưởng như không thể làm được, tác giả lại nghĩ đến ai?

**Câu 10:** Em rút ra bài học gì khi đọc xong bài văn trên?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

**ĐỀ : Kể lại chuyến đi thăm quan (di tích lịch sử) đáng nhớ ( VD : HỒ GƯƠM )**

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I- NGỮ VĂN 8**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc**  **hiểu** | **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | - Tác giả nghĩ đến người phụ nữ có đôi chân tật nguyền đã chiến thắng cuộc thi . (Trả lời khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa) | 0,5  0,5 |
| **10** | - Bài học rút ra là cần phải quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để chiến thắng bản thân, có như vậy mọi công việc sẽ đạt kết quả tốt đẹp. (Trả lời khác nhưng đúng ý vẫn cho điểm tối đa) | 1,0 |
| **II. Viết** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Kể về một kỷ niệm khiến em nhớ mãi | | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề:* Viết bài văn tự sự có yếu tố miêu tả và biểu cảm theo gợi ý sau: | | 2.5 |
| **Mở bài:**  **- Giới thiệu khái quát về chuyến tham quan di tích lịch sử, văn hóa:**  + Đất nước Việt Nam có rất nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng, để lại những dấu ấn sâu sắc trong lòng người yêu thích khám phá, trải nghiệm.  + Thủ đô Hà Nội có Hồ Gươm (Hồ Hoàn Kiếm) với cả nét đẹp về thiên nhiên và văn hóa, lịch sử.  **- Bày tỏ cảm xúc của em khi được trực tiếp tham gia chuyến đi:** Em rất háo hức và mong chờ chuyến đi.  **Thân bài:**   1. **Chuyến đi thăm quan do ai tổ chức - Mục đích của chuyến tham quan**   - Nhân dịp nghỉ hè, nhóm bạn thân của chúng em đã được các bố mẹ tổ chức cho đi thăm Hồ Gươm.  - Chuyến đi diễn ra nhằm mục đích trải nghiệm, du lịch, khám phá những nét đẹp về phong cảnh thiên nhiên cũng như nét đẹp lịch sử, văn hóa của Hồ Gươm.   1. **Chuyến đi bắt đầu như thế nào - Trên đường đi**   - Chuyến đi bắt đầu từ tờ mờ sáng, vào một ngày tháng 6 hứa hẹn sẽ có nắng đẹp.  - Sáng sớm chúng em đã thức dậy chuẩn bị, thời tiết thật đẹp, những chú chim đang hót líu lo đón chào tia nắng đầu tiên của ngày mới.  - Hai bên đường, những hàng cây cao vút đang rì rào như đón chào chúng em. Nhiều người dân đang tập thể dục trên đường, những hàng quán đã nhộn nhịp chuẩn bị mở cửa.  - Chúng em gồm 3 gia đình, xuất phát trên một xe ô tô 16 chỗ. Trên đường, chúng em hát hò vui vẻ, chơi trò chơi…  - Chẳng mấy chốc, chúng em đã đặt chân đến Hồ Gươm.   1. **Diễn biến chuyến tham quan**   ***a. Quang cảnh chung và cảm xúc khi mới đặt chân đến Hồ Gươm***  - Em rất háo hức khi đặt chân đến hồ Gươm, mọi mệt mỏi dường như tan biến hết.  - Hồ Gươm rất rộng, em cảm giác như một chiếc gương khổng lồ. Chung quanh Hồ Gươm được soi bóng bởi các hàng cây to, xanh mát.  - Quanh hồ Gươm là rất đông người, hàng quán. Đặc biệt, chúng em được gặp khá nhiều du khách nước ngoài.  ***b***. ***Đi thăm Tháp Rùa***  - Địa điểm đầu tiên mà gia đình em ghé thăm đó chính là Tháp Rùa.  - Tháp Rùa cổ kính, uy nghi đứng trên gò đất xanh rì cỏ nổi giữa mặt hồ. Tháp Rùa cho chúng em cảm giác cổ kính, rêu phong, mang đậm dấu ấn lịch sử.  - Tháp Rùa cũng chính là một nhân chứng lịch sử nước ta. Nó đã chứng kiến nước ta bị xâm lược, đã chứng kiến nước ta giải phóng và bây giờ đang trên đà phát triển. Nó cũng là nơi đầu tiên cắm chiếc cờ đỏ sao vàng của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.  ***c. Đi thăm đền Ngọc Sơn***  - Rời Tháp Rùa, chúng em đến thăm đền Ngọc Sơn.  - Nối hồ Gươm với đền Ngọc Sơn là chiếc cầu Thê Húc cong cong như con tôm và cũng là chiếc cầu duy nhất sơn màu đỏ chon chót, bóng bẩy nhìn rất đặc biệt.  - Ngay trước cửa đền Ngọc Sơn là hàng chữ đẹp của Nguyễn Siêu - thần đồng nổi tiếng Việt Nam. Sát bên trái cửa đền là ngọn Tháp bút cao sừng sững mà theo nhiều người quan niệm là hàng ngày vẫn đưa những việc làm tốt của mọi người báo lên trời cao.  - Đi sát vào đền ta còn có thể chiêm ngưỡng cụ Rùa to hơn cả bàn của cô giáo ở lớp em.  ***d. Đi thăm tháp Hòa Phong***  - Tháp Hòa Phong nằm trên bờ hồ phía Đông của Hồ Gươm.  - Tháp Hòa Phong là di tích còn sót lại duy nhất của chùa Báo Ân sau khi bị thực dân Pháp phá dỡ năm 1898.  - Tháp được xây dựng kiên cố gồm 3 tầng với tầng 1 được mở cửa theo 4 hướng.  - Chúng em vui vẻ chụp ảnh ở tháp Hòa Phong cùng các du khách khác.   1. **Trải nghiệm những hoạt động văn hóa tại địa điểm văn hóa**   - Nhóm chúng em được giới thiệu và thưởng thức món bún chả nổi tiếng của Hà Nội.  - Chúng em tận hưởng sự mát mẻ ở phố Tràng Tiền, trong hàng kem nổi tiếng để xua đi cái nóng nực mùa hè.  - Chúng em đi bộ ngang qua phố Đinh Lễ ngay cạnh bờ Hồ. Đây là con phố chuyên bán sách.  - Chúng em tìm thấy rất nhiều sách hay và thú vị.  **5. Kết thúc chuyến đi và suy nghĩ, tình cảm của em**  - Trên đường về, em nhớ mãi những ấn tượng vui vẻ về chuyến đi vừa qua.  - Những trải nghiệm tại đây đã giúp em hiểu thêm về văn hóa, lịch sử; thêm cảm phục công lao của ông cha đã gìn giữ bảo vệ đất nước.  **Kết bài:**  **- Nêu cảm xúc, suy nghĩ của em về chuyến tham quan:** Chuyến đi kết thúc để lại trong em biết bao ấn tượng sâu sắc bởi nó đã cho bản thân em những bài học đáng quý  **- Liên hệ bản thân (Mong muốn, lời hứa):** Em tự nhủ phải chăm chỉ học tập, cố gắng rèn luyện, tiếp tục có những chuyến trải nghiệm thú vị để khám phá nhiều cảnh đẹp của Việt Nam chúng ta. | |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | 0,5 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | | 0,5 |